

# 経費支弁書

## Statement of financial support

日本国法務大臣 殿 To Minister of justice Japan

国 籍 Nationality : \_\_\_\_\_

申請者氏名 Name : \_\_\_\_\_

私は、このたび上記の者が日本国に 在留中・入国した場合 の経費支弁者になりましたので、  
下記のとおり経費支弁の引受け経緯を説明すると共に経費支弁について証明します。

As I became the supporter of the above-mentioned applicant(during the stay / when visits Japan), I explain the  
circumstances why I took charge of the support, and take an oath of the support as follows

### 記

引受経緯	経費支弁の引受経緯 (申請者の経費の支弁を引受けた経緯及び申請者との関係について具体的に記載して下さい。) Circumstances of acceptance (Please write in detail about the reason why you took charge of the support and the relationship with the applicant)
	_____

支弁内容	経費支弁内容 Contents of Support
	私(経費支弁者氏名) _____ は、上記の者の日本国滞在について下記のとおり経費支弁することを誓約します。上記の者が在留期間更新申請を行う際には、送金証明書又は本人名義の預金通帳(送金事実経費支弁事実が記載されたものの写し等)、生活費等の支弁事実を明らかにする書類を提出します。 I _____ take an oath to support the above mentioned applicant for the stay in Japan as follows. In addition, I will offer documents such as certificate of remittance and a copy of applicant's bankbook(with the fact of remittance and expenditure of payment) in order to certify the fact I support the applicant when the applicant applies for a Certificate of Eligibility.
	(1) 学費 School Fee 一年 yearly _____ 円 JPY
	(2) 生活費 Living expenses 月額 monthly sum _____ 円 JPY
	(3) 送付方法 (送金、振込みなど支弁方法を具体的に書いてください。) Method of Support (Please write a concrete method of support such as remittance and payment into applicant's bank account)
	学 費 : 学校指定銀行口座へ送金します。 School Fee Transfer to the school bank account
	生 活 費 : <input type="checkbox"/> 申請者が日本へ行く時持参させます。 _____ 円 JPY Living expenses Hand necessary amount of cash to the applicant
	<input type="checkbox"/> 本人名義の銀行口座へ送金します。 月 額 _____ 円 JPY Transfer necessary amount to the applicant's bank account monthly
	送金方法 : _____ Remittance method
	<input type="checkbox"/> その他 ( _____ ) 月 額 _____ 円 JPY Others monthly
	年 月 日 _____ year _____ Month _____ Day

経費支弁者	経費支弁者 Supporter	電話番号: _____ Tel
	住所: _____ Address	学生との関係: _____ Relationship with applicant
	氏名(署名): _____ Signature	

経費支弁者の家族 (別居している家族を含む)、および同居している者を記載してください。

Hãy ghi họ tên của người trong gia đình (bao gồm người sống riêng), và người sống chung người chi trả học phí.

関係 Liên hệ	氏名 Họ tên	年齢 Tuổi	生年月日 Ngày tháng năm sinh	職業 Nghề nghiệp	住所 Địa chỉ	署名 Ký tên
Người trả học phí						

作成日

Ngày viết

Năm

tháng

ngày